

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý  
đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại  
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015  
và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ  
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Trẻ em năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của  
chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 71/TTr-LĐTĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp, hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Lao động - TB&XH (Cục Trẻ em);
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (đ/c Hòa);
- Lưu: VT, KGVXNV. Th.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Hòa**

## QUY CHẾ

### Phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

- Các trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Quy chế này được phát hiện.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em ở địa phương, có trách nhiệm chính trong công tác hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã<sup>1</sup> (cán bộ phụ trách Trẻ em), cơ quan Công an, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo các cấp; Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy chế này.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ<sup>2</sup>

1. *Xâm hại trẻ em* là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác.

2. *Bạo lực trẻ em* là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em.

3. *Bóc lột trẻ em* là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt

<sup>1</sup> Điều 53, Điều 90 Luật Trẻ em

<sup>2</sup> Điều 4 Luật Trẻ em, Điều 24 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017, tham khảo Thông tư số 23/2010/TT-BLĐTBXH ngày 16/8/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.

động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi.

4. *Xâm hại tình dục trẻ em* là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

5. *Bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em* là hành vi của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

6. *Chăm sóc thay thế* là việc tổ chức, gia đình, cá nhân nhận trẻ về chăm sóc, nuôi dưỡng khi trẻ em không còn cha mẹ; trẻ em không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang nhằm bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

7. *Bảo mật thông tin* mọi thông tin, thông báo, tố giác về việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trong quá trình tiếp nhận, xác minh phải được bảo mật vì sự an toàn của người cung cấp thông tin và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em có liên quan trừ trường hợp cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục.

8. *Hỗ trợ, can thiệp*<sup>3</sup> là các hoạt động nhằm ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ tái bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trẻ em; phục hồi về thể chất, tâm lý, giao tiếp xã hội; tái hòa nhập gia đình, cộng đồng, trường học cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục.

9. *Can thiệp trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp* là trẻ em bị đe dọa hoặc bị gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm hoặc cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em chính là người gây tổn hại cho trẻ em.

### **Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại**

1. Việc thực hiện các bước trong quy chế hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại phải đảm bảo tính kịp thời, nhanh chóng, tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm quyền, lợi ích tốt nhất của trẻ em.

2. Bảo mật thông tin liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Kết quả trưng cầu giám định, khám giám định chỉ được cung cấp cho các cơ quan, người có thẩm quyền điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự

<sup>2</sup> Điều 4 Luật Trẻ em, Điều 24 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017,

<sup>3</sup> Tham khảo Thông tư số 23/2010/TT-BLĐTBXH ngày 16/8/2010 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.

để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật, cơ quan và người có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em là nạn nhân.

3. Đảm bảo tính liên tục, thân thiện trong cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

## **Chương II**

### **QUY CHẾ PHỐI HỢP HỖ TRỢ, CAN THIỆP, XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TRẺ EM BỊ BẠO LỰC, XÂM HẠI**

#### **Điều 4. Các bước trong quy chế**

Quy chế phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại (sau đây gọi là Quy chế), gồm các bước sau:

1. Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin.
2. Đánh giá ban đầu về mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt.
3. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em.
4. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
5. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
6. Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

#### **Điều 5. Tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và báo cáo kết quả xử lý, xác minh thông tin**

##### 1. Tiếp nhận thông tin

a) Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo ngay (trực tiếp, qua điện thoại hoặc hình thức khác) cho nơi tiếp nhận thông tin khi phát hiện hoặc có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Nơi tiếp nhận thông tin là một trong những cơ quan sau đây:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc.
- Cơ quan Công an các cấp.
- Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp.
- Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111.

b) Người tiếp nhận thông tin có trách nhiệm ghi chép đầy đủ thông tin do cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp (theo Mẫu số 01 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP<sup>4</sup>).

---

<sup>4</sup> Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

Trường hợp tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm xâm hại trẻ em thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

## 2. Phối hợp xử lý thông tin

a) Nơi đã tiếp nhận thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại có trách nhiệm:

- Chuyển ngay thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc (cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em ở địa phương, có trách nhiệm chính trong công tác hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại) để thực hiện các bước tiếp theo của quy trình.

- Đối với trường hợp cơ quan Công an các cấp tiếp nhận nguồn tin về đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em thì kể từ lúc bắt đầu vụ việc phải thông tin ngay đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc để kịp thời cử người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã hoặc thành viên Ban Bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã theo dõi vụ việc; đồng thời đảm bảo trong quá trình làm việc với trẻ em phải có mặt người giám hộ của trẻ em, cán bộ làm việc với trẻ em có kinh nghiệm được đào tạo, tập huấn, trợ giúp viên trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em trong quá trình lấy lời khai (đối với nạn nhân là trẻ em gái - khuyến khích điều tra viên là nữ).

b) Khi có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; các cơ quan, tổ chức, cá nhân cần nắm thông tin của người tiếp nhận để tiếp tục liên hệ hoặc có cơ sở hướng dẫn, đề nghị hỗ trợ, can thiệp, xử lý nếu các trường hợp liên quan đến trẻ em không được giải quyết kịp thời làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, chỉ đạo người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã phối hợp với cơ quan Công an, tổ chức, cá nhân liên quan kiểm tra tính xác thực thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đánh giá sơ bộ thực trạng vụ việc, nguy cơ mất an toàn và mức độ gây tổn hại đối với trẻ em để có các biện pháp can thiệp kịp thời.

## 3. Báo cáo kết quả xử lý thông tin

Trong thời hạn **02 giờ** kể từ thời điểm nhận thông tin vụ việc, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã phải báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý tính xác thực của thông tin cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Trưởng Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã và cơ quan công an; đồng thời, báo cáo nhanh về Thường trực Ban Bảo vệ trẻ em cấp huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) bằng văn bản hoặc hình thức điện thoại (văn bản gửi sau) để phối hợp và triển khai các biện pháp hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

**Điều 6. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt**

## 1. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em

### a) Ngay khi có kết quả xác thực vụ việc:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thường trực Ban Bảo vệ trẻ em cấp huyện (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) có thẩm quyền cấp Giấy giới thiệu cho cha, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng để đưa trẻ em đến bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn để được khám và điều trị khẩn cấp; xác định mức độ tổn thương cơ thể ban đầu của trẻ để có hướng giải quyết, xử lý hành chính hoặc có văn bản kiến nghị khởi tố gửi công an cấp huyện nếu có dấu hiệu tội phạm.

- Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

+ Bệnh viện, cơ sở y tế có trách nhiệm:

- Tiếp nhận, khám điều trị khẩn cấp cho trẻ em;
- Trong thời hạn **02 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận nạn nhân, bệnh viện, cơ sở y tế cung cấp thông tin bằng văn bản về kết quả khám, điều trị ban đầu của trẻ em cho cơ quan cấp Giấy giới thiệu; trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại tình dục thì bệnh viện, cơ sở y tế có trách nhiệm thông tin và cung cấp hồ sơ khám, điều trị ban đầu cho cơ quan Công an cấp xã nơi xảy ra vụ việc để cơ quan Công an tiếp nhận điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; thông tin nội dung vụ việc với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc (cơ quan cấp Giấy giới thiệu) và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em cư trú để các cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp theo dõi, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em theo quy định của pháp luật. Việc cung cấp thông tin, hồ sơ phải đảm bảo theo chế độ “mật” theo Khoản 2, Điều 11 của Quy chế phối hợp này.

+ Trong thời hạn **8 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận thông báo của bệnh viện, cơ sở y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền gửi kiến nghị khởi tố bằng văn bản kèm theo chứng cứ, tài liệu có liên quan đến cơ quan điều tra có thẩm quyền.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã phối hợp với Thành viên Ban Bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tiến hành việc đánh giá nguy cơ ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em (*theo mẫu số 02 Nghị định số 56/NĐ/2017/NĐ-CP*) và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn **06 giờ** từ khi có kết quả xác thực về vụ việc.

b) Sau khi nhận kiến nghị khởi tố kèm theo các chứng cứ, tài liệu liên quan, các cơ quan tổ chức liên quan có trách nhiệm:

- Trong thời hạn **12 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra cấp huyện có thẩm quyền ra Quyết định trưng cầu giám định; cử người đưa trẻ em đi giám định; gửi Quyết định trưng cầu giám định, hồ sơ, đổi

tượng, đối tượng trung cầu giám định cho Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Thuận.

- Trong thời hạn **03 ngày** kể từ ngày nhận được Quyết định trung cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Thuận phải có kết luận giám định. Trong trường hợp việc giám định không thể tiến hành trong thời gian quy định thì Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Thuận phải kịp thời thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do và gửi cho cơ quan trung cầu giám định.

- Trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi có kết luận giám định, Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Thuận phải gửi kết luận giám định cho cơ quan trung cầu giám định.

- Trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi nhận được kết luận giám định, cơ quan đã trung cầu giám định phải gửi kết luận giám định cho Viện Kiểm sát nhân dân thực hành công tố và kiểm sát điều tra.

- Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được kết luận giám định thì cơ quan điều tra cấp huyện phải thông báo kết luận giám định cho người bị hại, người tham gia tố tụng khác có liên quan (gồm: Cơ quan kiến nghị khởi tố, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại).

c) Cơ quan điều tra có thẩm quyền nhanh chóng giải quyết vụ án, vụ việc theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Kết quả xử lý vụ án, vụ việc phải thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã và gia đình nạn nhân.

2. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho trẻ em trong các trường hợp đặc biệt như sau:

a) Các biện pháp can thiệp khẩn cấp được thực hiện nhanh nhất và không quá **12 giờ** kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp trẻ em đang bị đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe và nhân phẩm hoặc cha mẹ, người chăm sóc trẻ chính là người gây tổn hại cho trẻ em. Các đơn vị, cá nhân thực hiện biện pháp can thiệp khẩn cấp gồm:

- Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã: Kết nối, phối hợp với bệnh viện, cơ sở y tế, cơ quan Công an các cấp để kịp thời điều trị, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo sự an toàn về tính mạng, nhân phẩm của trẻ em; tiếp tục phối hợp với thành viên Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan đánh giá mức độ tổn hại và mức độ an toàn của trẻ, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Cơ quan Công an các cấp có trách nhiệm: Tiếp nhận thông tin, thực hiện các biện pháp để ngăn chặn các hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em; đồng thời cung cấp trao đổi

thông tin với người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và Thường trực Ban Bảo vệ trẻ em cấp huyện để đảm bảo công tác phối hợp đạt hiệu quả.

- Bệnh viện, cơ sở y tế có trách nhiệm:

+ Ưu tiên tiếp nhận khám, điều trị khẩn cấp khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ hoặc người trực tiếp đưa trẻ đến bệnh viện, cơ sở y tế; lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế<sup>5</sup>; đồng thời lưu giữ hồ sơ khám, điều trị của trẻ em theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc;

+ Thực hiện điều trị, xử lý vết thương khẩn cấp cho trẻ em nhằm đảm bảo tính mạng, sức khỏe của trẻ em. Đối với trẻ em bị xâm hại tình dục: Thực hiện chăm sóc, hỗ trợ y tế theo Hướng dẫn tại Quyết định số 3133/QĐ-BYT ngày 17/7/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chăm sóc và hỗ trợ y tế đối với người bị xâm hại tình dục;

+ Trong trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại thì cán bộ y tế tư vấn để cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em báo cáo cơ quan chức năng xin trưng cầu giám định càng sớm càng tốt để tăng khả năng thu thập bằng chứng phục vụ điều tra, xử lý vụ việc, đồng thời tư vấn về việc tố giác tội phạm với cơ quan công an nơi xảy ra vụ việc. Nếu cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em không báo cáo cơ quan chức năng thì cán bộ y tế tư vấn cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em giữ lại các vật phẩm để hỗ trợ cho việc giám định và tố cáo về sau;

+ Thông tin nội dung vụ việc với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em đang sinh sống để Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp theo dõi, hỗ trợ, can thiệp theo quy định của pháp luật;

+ Thông tin và cung cấp hồ sơ khám, điều trị của trẻ em cho cơ quan Công an tiếp nhận, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

b) Tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế được thực hiện trong thời hạn **12 giờ** kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp:

- Trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục bởi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục nhưng cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em từ chối thực hiện các kế hoạch can thiệp, hỗ trợ.

- Trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục có nguy cơ tiếp tục bị bạo lực, bị xâm hại tình dục bởi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện các biện pháp tạm thời cách ly hoặc chăm sóc thay thế như sau:

<sup>5</sup> Quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 31, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ



+ Người làm công tác vệ trẻ em cấp xã là đầu mối phối hợp với thành viên Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã và các đơn vị liên quan tổ chức họp rà soát, xem xét và thống nhất đề nghị bằng văn bản về việc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em (nội dung buổi làm việc phải được ghi biên bản). Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền ra quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em (theo Mẫu số 07 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP), bố trí nơi tạm trú an toàn và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế trên cơ sở xem xét văn bản đề nghị của người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã;

+ Quyết định tạm thời cách ly trẻ em có hiệu lực từ ngày ký; được gửi đến cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện. Thời hạn cách ly trẻ em tối đa không quá **15 ngày**<sup>6</sup> trừ trường hợp phải tiếp tục cách ly theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Khi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được đánh giá bảo đảm điều kiện an toàn cho trẻ em thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hủy bỏ quyết định cách ly;

+ Ngay sau khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, trẻ em được bàn giao ngay đến gia đình nhận chăm sóc thay thế hoặc cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập có nuôi dưỡng trẻ em tại địa phương hoặc giao Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các cơ quan liên quan hoàn tất hồ sơ của trẻ em được chăm sóc thay thế theo quy định. Trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội trong thời gian tối đa không quá **03 tháng**<sup>7</sup> và được hưởng các chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em**

Sau khi đánh giá ban đầu, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân và thôn, khu phố (nơi trẻ em cư trú hoặc nơi xảy ra vụ việc) và cha, mẹ, hoặc người chăm sóc trẻ em thực hiện việc thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (theo mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP), bao gồm:

- Tình trạng thể chất tâm lý, tình cảm của trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
- Hoàn cảnh gia đình, mối quan hệ của trẻ em và năng lực bảo vệ trẻ em của cha mẹ và các thành viên trong gia đình.
- Các yếu tố làm trẻ em có thể bị xâm hại hoặc có thể tiếp tục bị xâm hại hoặc các yếu tố dẫn đến trẻ em tiếp tục rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.
- Điều kiện, khả năng học tập và khả năng tự bảo vệ của trẻ em.

<sup>6</sup> Quy định tại khoản 3, điều 32, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định một số điều của Luật Trẻ em

<sup>7</sup> Quy định tại khoản 3, điều 25, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Mức độ an toàn và khả năng hỗ trợ của cộng đồng dân cư nơi trẻ em đang sinh sống.

### **Điều 8. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch can thiệp**

1. Căn cứ báo cáo kết quả thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (theo mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP), Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã tổ chức họp (cuộc họp phải được ghi biên bản) xác định các biện pháp bảo vệ trẻ em (trong thời hạn **03 ngày** làm việc kể từ ngày có kết quả đánh giá nguy cơ) để xây dựng và thống nhất nội dung hỗ trợ, can thiệp (theo mẫu số 04 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét phê duyệt. Trong thời hạn **02 ngày** làm việc kể từ ngày nhận kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

Đối với trường hợp can thiệp khẩn cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong thời hạn **01 ngày** làm việc kể từ ngày nhận kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. Quyết định này được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện và cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em.

2. Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp gồm các nội dung sau:

a) Các hoạt động cụ thể cần thực hiện, thời điểm bắt đầu và dự kiến kết thúc; trong đó sắp xếp các hoạt động thứ tự theo ưu tiên dựa trên nhu cầu thực tế của trẻ em.

b) Phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

c) Dự toán kinh phí cho từng hoạt động.

3. Hồ sơ trình đề nghị xem xét, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp gồm:

a) Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em; đánh giá nguy cơ ban đầu, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ em (theo mẫu số 02 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP);

b) Báo cáo thu thập thông tin, xác minh và đánh giá nguy cơ cụ thể của trẻ em (theo mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP); biên bản cuộc họp xác định các biện pháp bảo vệ trẻ em; các tài liệu khác liên quan (nếu có).

c) Dự thảo Quyết định phê duyệt và kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (theo mẫu số 04 và 05 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP).

### **Điều 9. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp**

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công trong kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em có trách nhiệm chủ động phối hợp để thực hiện các hoạt động cụ thể như sau:

a) Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trực tiếp thực hiện một số hoạt động hỗ trợ, can thiệp và chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, cụ thể:

- Kết nối dịch vụ trên địa bàn cấp xã; cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; hướng dẫn trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em tiếp cận các dịch vụ bảo vệ trẻ em hoặc yêu cầu sự hỗ trợ của các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em các cấp, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ngoài địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ, can thiệp; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự thay đổi của trẻ em và mức độ an toàn của môi trường trẻ em đang sinh sống.

- Vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia hỗ trợ trẻ em.

b) Bệnh viện, cơ sở y tế có trách nhiệm:

- Tiếp nhận, khám và điều trị kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại; điều trị khẩn cấp HIV được áp dụng cho trẻ em nếu xác định rõ người xâm hại tình dục trẻ em bị nhiễm HIV.

- Cung cấp các dịch vụ điều trị tâm lý, giúp đỡ trẻ em ổn định, phục hồi về tinh thần.

c) Cơ quan Công an cấp xã có trách nhiệm: Thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân, nhân chứng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn trong quá trình thực hiện hỗ trợ, can thiệp.

d) Cơ quan Tư pháp cấp xã có trách nhiệm:

Tư vấn, tham vấn, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho trẻ em và gia đình nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em trước cơ quan tố tụng.

đ) Nhà trường, cơ sở giáo dục có trách nhiệm:

- Bảo mật thông tin liên quan đến trẻ em.

- Tiếp nhận, tạo điều kiện thuận lợi nhất để trẻ em trở lại trường học và không phải bỏ học.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm, cán bộ hoặc thầy, cô phụ trách công tác tư vấn học đường theo dõi tình hình tâm lý, sức khỏe của trẻ em để kịp thời hỗ trợ, can thiệp; hoạt động này thực hiện theo quy định bảo mật thông tin của trẻ em không gây ảnh hưởng đến tâm lý trẻ em.

- Báo cáo cho cấp phòng, Sở biết để nắm bắt thông tin và có hướng giải quyết, hỗ trợ kịp thời.

e) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm hỗ trợ, can thiệp trẻ em theo sự phân công; tránh thực hiện các hoạt động đơn lẻ làm ảnh hưởng đến tâm lý, cuộc sống hàng ngày của trẻ em và gia đình.

2. Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Bình Thuận trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận có trách nhiệm liên hệ kết nối với các tổ chức xã hội, cá nhân liên quan giới thiệu, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp cần thiết cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại; nếu theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Thường trực Ban Bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp huyện mà tỉnh không có loại dịch vụ để hỗ trợ theo yêu cầu thì Trung tâm có trách nhiệm kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) để được hỗ trợ.

### **Điều 10. Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp**

1. Người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, tổ chức rà soát, đánh giá tình trạng của trẻ em sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (theo Mẫu số 06 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP). Trên cơ sở rà soát, đánh giá, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã có trách nhiệm:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về việc kết thúc kế hoạch hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em không còn nguy cơ bị bạo lực, xâm hại và các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức, tình cảm của trẻ em ổn định.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục quy trình hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em vẫn còn có nguy cơ tiếp tục bị bạo lực, xâm hại hoặc các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức, tình cảm của trẻ em chưa ổn định.

2. Hồ sơ kế hoạch hỗ trợ, can thiệp được lưu trữ theo chế độ mật (đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại tình dục) tại Ủy ban nhân dân cấp xã và nhập vào cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em.

## **Chương III CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **Điều 11. Chế độ báo cáo**

1. Thời gian, loại báo cáo

- Báo cáo nhanh (khẩn) hoặc đột xuất: Trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi có kết quả xác thực vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo nhanh (khẩn) về Ủy ban nhân dân, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện hoặc gửi báo cáo đột xuất khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu. Báo cáo này được sử dụng để cung cấp cho các ngành có liên quan.

- Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm (**trước ngày 25/5 và 20/11**), Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị bạo lực, xâm hại về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện để theo dõi, tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm các Sở, ngành, đoàn thể và các đơn vị có liên quan báo cáo về công tác phối hợp thực hiện về hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị bạo lực, xâm hại theo quy trình gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; khi báo cáo những vấn đề có liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại cho cơ quan có thẩm quyền thì gửi đồng thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp hỗ trợ, can thiệp và tổng hợp báo cáo.

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Sở, ngành, đoàn thể, các đơn vị có liên quan và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị bạo lực xâm hại, gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Độ bảo mật thông tin: Tất cả các báo cáo phải đảm bảo chế độ “mật”.

a) Thông tin liên quan đến trẻ em và gia đình phải được đảm bảo mật theo quy định.

b) Nơi nhận: Chỉ gửi cho những cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức báo cáo

- Đối với các báo cáo nhanh (khẩn) hoặc đột xuất: Gửi báo cáo trước qua hệ thống thư điện tử (mail công vụ) để các cơ quan liên quan kịp thời nắm thông tin và có biện pháp hỗ trợ, can thiệp, xử lý; sau đó, trong thời hạn 02 ngày làm việc, gửi báo cáo bằng văn bản và đóng dấu “mật”.

- Đối với báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm: Gửi báo cáo bằng văn bản và đóng dấu “mật”.

## **Chương IV**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TỔ CHỨC**

#### **Điều 12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Chỉ đạo hệ thống ngành triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các ngành liên quan khi có yêu cầu.

2. Là đầu mối hướng dẫn chuyên môn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hỗ trợ giải quyết các trường hợp nghiêm trọng và vượt khả năng giải quyết của địa phương.

3. Tăng cường hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ hỗ trợ trẻ em bị bạo, xâm hại; phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phát triển các loại hình dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm đáp ứng nhu cầu cần can thiệp trong các trường hợp khẩn cấp.

#### **Điều 13. Công an tỉnh**

1. Hướng dẫn hệ thống ngành triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.

2. Chủ động trao đổi cung cấp các thông tin, quá trình xử lý và kết quả giải quyết trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại (*đặc biệt là các trường hợp được phát hiện qua công tác phòng, chống tội phạm*) với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp.

3. Chỉ đạo cơ quan Công an các cấp thực hiện biện pháp khẩn cấp loại trừ nguy cơ trẻ em tiếp tục là nạn nhân của bạo lực, xâm hại; khẩn trương điều tra các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại và đảm bảo các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và chỉ đạo Công an cấp huyện điều tra, truy tố, giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không giải quyết các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thông tin chính xác, kịp thời về nội dung, kết quả giải quyết, xử lý các trường hợp đối với cơ quan báo, đài nhằm góp phần định hướng dư luận xã hội.

#### **Điều 14. Sở Y tế**

1. Chỉ đạo hệ thống ngành triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.

2. Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế ưu tiên tiếp nhận khám, điều trị đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phát huy vai trò của Phòng công tác xã hội của bệnh viện trong công tác tư vấn, tham vấn nhằm ổn định tâm lý cho trẻ em và gia đình, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho trẻ em. Tùy từng trường hợp cụ thể, bệnh viện, cơ sở y tế có trách nhiệm cấp Giấy giới thiệu, cử người đưa trẻ em đi khám, giám định; cung cấp thông tin và kết quả khám, điều trị ban đầu của trẻ em ngay cho cơ quan Công an cấp xã nơi xảy ra vụ việc khi có yêu cầu hoặc thông tin nội dung vụ việc với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc (cơ quan cấp Giấy giới thiệu) và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em sinh sống để các đơn vị liên quan kịp thời thực hiện công tác hỗ trợ, can thiệp theo đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 15. Sở Tư pháp**

1. Chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Phòng tư pháp cấp huyện phối hợp với các cơ quan liên quan khi được yêu cầu.

2. Chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý.

### **Điều 16. Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Chỉ đạo hệ thống ngành triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các cơ quan liên quan khi được yêu cầu.
2. Chỉ đạo các trường, cơ sở giáo dục theo dõi, giúp đỡ trẻ em là nạn nhân bị bạo lực, xâm hại sớm được hòa nhập.

### **Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo, đài phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để cập nhật thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về nội dung, kết quả xử lý, giải quyết các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhằm chuyển tải cho người dân những tin tức chính thống, tránh tình trạng dư luận hoang mang, bức xúc.
2. Hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền tổ chức phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thông qua Hội nghị Giao ban báo chí hàng tháng đối với các vụ việc quan trọng; trong trường hợp khẩn cấp các cơ quan có thẩm quyền gửi văn bản để Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo báo chí thông tin đảm bảo đúng định hướng và phản ánh đúng sự thật.

### **Điều 18. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề nghị của các Sở, ngành, đơn vị theo nhiệm vụ được giao, cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phù hợp với khả năng cân đối và phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước.

### **Điều 19. Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Thuận**

Tiếp nhận, khám, giám định (lấy dấu vết, ADN, ...) cho trẻ em khi có Giấy giới thiệu xin cấp y chứng hay quyết định trưng cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và chỉ cung cấp kết quả giám định cho cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

### **Điều 20. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan tổ chức liên quan tại địa phương triển khai, phối hợp thực hiện quy trình; kịp thời thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ trẻ em; ưu tiên bố trí nguồn lực đảm bảo kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đề nghị xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân che dấu, thông tin, không tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong xử lý các vụ việc; tăng cường truyền thông về Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) để tư vấn và hỗ trợ trẻ em.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất các đơn vị, tổ chức, cá nhân việc thực hiện quy chế trên địa bàn.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc để xảy ra tình trạng không kịp thời hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại xảy ra trên địa bàn.

### **Điều 21. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

1. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức liên quan tại địa phương thực hiện quy chế. Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo và đề xuất hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

2. Ưu tiên bố trí nguồn lực đảm bảo kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại bao gồm: Bố trí kinh phí; địa điểm phù hợp tiếp nhận, xử lý thông tin trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phân công cán bộ có trách nhiệm tiếp nhận thông tin; trang bị phương tiện, nguồn lực để người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và Ban Bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã thực hiện quy chế.

3. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng nhận biết trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

4. Củng cố, phát triển mạng lưới cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, bản, khu phố, phát huy vai trò của cộng tác viên trong việc hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

5. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc chậm trễ trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn.

6. Cung cấp thông tin cho cơ quan báo, đài về nội dung, kết quả giải quyết, xử lý vụ việc nhằm đảm bảo tính chính xác của thông tin.

### **Điều 22. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, chỉ đạo tòa án nhân dân cấp huyện tiếp nhận, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thường xuyên rà soát hồ sơ các vụ án có liên quan và có biện pháp xử lý dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài; báo cáo kết quả giải quyết, xét xử đối với các vụ án có liên quan đến hành vi, bạo lực, xâm hại trẻ em cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 23. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện cần áp dụng nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em, biện pháp tư pháp cho trẻ em để thực hành quyền công tố và



kiểm soát hoạt động tư pháp; tiếp nhận, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thường xuyên rà soát hồ sơ các vụ án có liên quan và có biện pháp xử lý dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em.

**Điều 24. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường giám sát việc thực thi pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thành viên trong hệ thống từ tỉnh đến thôn, bản, khu phố và toàn xã hội về việc mạnh dạn tố giác, thông tin kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các trường hợp liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phối hợp thực hiện tư vấn, tham vấn hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ em là nạn nhân của hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định của pháp luật với các biện pháp phù hợp và đảm bảo quyền, lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

**Điều 25.** Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.